

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 143/2022/DS-ST
Ngày 25-8-2022
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Triều.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Minh Hoàng.

Ông Trần Văn Giang

- Thư ký phiên tòa: Ông Châu Sơn Ca là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 25 tháng 8 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 270/2022/TLST-DS ngày 16 tháng 05 năm 2022 về việc “tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 308/2022/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Q.

Địa chỉ: Tầng X, Tòa nhà S, số Y P phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V – Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền Ông Giang T – Cán bộ Ngân hàng thương mại cổ phần Q, trú tại: Số D, đường L, phường H, quận T, thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Theo Giấy ủy quyền số 27869.20 ngày 04 tháng 01 năm 2021 của Tổng giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần Q và Giấy ủy quyền số 073598.22 ngày 15 tháng 6 năm 2022 của Giám đốc Trung tâm quản lý nợ Ngân hàng bán lẻ Ngân hàng thương mại cổ phần Q.

- Bị đơn: Ông Lâm Chí N3, sinh năm 2000 (vắng mặt).

Cư trú tại: Ấp L, xã R, huyện P, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 08 tháng 10 năm 2021 và trong quá trình giải quyết vụ án đại diện Ngân hàng thương mại cổ phần Q (gọi tắt là Ngân hàng) trình bày: Ngân hàng với ông Lâm Chí N3 ký hợp đồng tín dụng số 8212465.21 ngày 28 tháng 01 năm 2021 với nội dung ông Lâm Chí N3 vay của Ngân hàng số tiền 348.000.000 đồng, mục đích vay mua xe ô tô, thời hạn vay 60 tháng, lãi suất 9,1%/năm. lãi suất ưu đãi chỉ được áp dụng trong 12 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân khoản vay, hết thời hạn ưu đãi lãi suất sẽ điều chỉnh 03 tháng một lần bằng lãi suất cơ sở theo sản phẩm theo quy định Ngân hàng tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 4,1%/năm; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Trả gốc hàng tháng vào ngày 10, mỗi tháng trả 5.800.000 đồng, trả lãi vào ngày 10 hàng tháng.

Ngày 30 tháng 3 năm 2021 ông Lâm Chí N3 có đơn đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế kèm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản. Theo đó, Ngân hàng đã phát hành thẻ tín dụng cho ông Lâm Chí N3 với hạn mức tín dụng là 25.000.000 đồng, loại thẻ VIB Online Plus, mục đích vay: Tiêu dùng, lãi suất vay theo quy định của Ngân hàng trong từng thời kỳ.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông Lâm Chí N3 đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và lãi phát sinh. Tạm tính đến ngày 25 tháng 8 năm 2022 ông Nguyễn đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 313.155.308 đồng, trong đó tiền gốc 302.269.336 đồng, tiền lãi 10.885.972 đồng. Ông Nguyễn còn nợ lại Ngân hàng số tiền tổng cộng là 109.769.735 đồng. Ngân hàng thương mại cổ phần Q yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông N3 trả cho Ngân hàng số tiền 109.769.735 đồng; trong đó tiền gốc của hợp đồng tín dụng số 8212465.21 ngày 28 tháng 01 năm 2021 là 45.730.664 đồng, lãi trong hạn 9.575.166 đồng, lãi quá hạn 27.103.715 đồng và dư nợ thẻ tín dụng là 27.360.208 đồng và lãi phát sinh theo hợp đồng đã ký kết giữa Ngân hàng với ông Lâm Chí N3 kể từ ngày 26 tháng 8 năm 2022 cho đến khi ông N3 trả hết nợ.

- Bị đơn ông Lâm Chí N3 đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng nhưng ông N3 vắng mặt không lý do và không cung cấp lời khai, chứng cứ về việc khởi kiện của Ngân hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng thương mại cổ phần Q yêu cầu Tòa án buộc ông Lâm Chí N3 trả nợ gốc, lãi theo hợp đồng cho vay đã ký kết giữa Ngân hàng với ông Lâm Chí N3. Do đó, đây là tranh chấp dân sự về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” nên theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Ông Lâm Chí N3 là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông Lâm Chí N3.

[3] Xét hợp đồng tín dụng số 8212465.21 ngày 28 tháng 01 năm 2021 giữa Ngân hàng với ông Lâm Chí N3 là hợp pháp vì các bên ký hợp đồng trên cơ sở tự nguyện và đúng theo quy định của pháp luật. Sau khi vay tiền của Ngân hàng thì ông N3 không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng theo thỏa thuận trong hợp đồng. Ông N3 đã trả gốc và lãi cho Ngân hàng đến ngày 25 tháng 8 năm 2022 với số tiền 313.155.308 đồng, trong đó tiền gốc 302.269.336 đồng, tiền lãi 10.885.972 đồng. Do đó, Ngân hàng yêu cầu ông Lâm Chí N3 trả số tiền 82.409.545 đồng trong đó tiền gốc 45.730.664 đồng, lãi trong hạn 9.575.166 đồng, lãi quá hạn 27.103.715 đồng là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Đối với nợ thẻ tín dụng: Ngày 30 tháng 3 năm 2021 ông Lâm Chí N3 có đơn đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế với số tiền 25.000.000 đồng. Ngân hàng đã phát hành thẻ tín dụng theo đề nghị của ông N3 với số tiền là 25.000.000 đồng. Đến hiện tại đối với thẻ tín dụng ông N3 còn nợ Ngân hàng số tiền 27.360.208 đồng nên Ngân hàng yêu cầu ông Lâm Chí N3 trả số tiền 27.360.208 đồng là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Như vậy ông Lâm Chí N3 có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng tổng số tiền 109.769.753 đồng

[5] Đối với yêu cầu ông Lâm Chí N3 trả lãi phát sinh sau ngày 25 tháng 8 năm 2022 đến khi trả hết nợ gốc: Yêu cầu này của Ngân hàng là phù hợp với quy định của pháp luật và hợp đồng cho vay giữa các bên đã ký kết. Căn cứ vào án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng thẩm phán TANDTC thông qua ngày 17 tháng 10 năm 2016 và được công bố theo quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Chánh án tòa án nhân dân tối cao thì ông Lâm Chí N3 có nghĩa vụ trả lãi phát sinh theo hợp đồng giữa các bên đã ký kết kể từ ngày 26 tháng 8 năm 2022 cho đến khi trả hết nợ gốc.

[6] Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch ông Lâm Chí N3 phải chịu với số tiền 5.488.000 đồng. Ngân hàng thương mại cổ phần Q không phải chịu án phí, Ngân hàng đã nộp tạm ứng án phí số tiền 6.902.000 đồng được nhận lại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Áp dụng các Điều 463, Điều 466 và Điều 470 của Bộ luật dân sự; áp dụng Điều 91 và Điều 95 luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

- Áp dụng Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Q. Buộc ông Lâm Chí N3 trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q tổng số tiền

gốc và lãi tính đến ngày 25 tháng 8 năm 2022 với số tiền 109.769.753 đồng (một trăm lẻ chín triệu bảy trăm sáu mươi chín ngàn bảy trăm năm mươi ba đồng).

Kể từ ngày 26 tháng 8 năm 2022 khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi và tiền lãi quá hạn của số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng cho vay các bên có thỏa thuận về lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng vay theo quyết định của Tòa án cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí

Ngân hàng thương mại cổ phần Q không phải chịu án phí, đã nộp tạm ứng án phí là 6.902.000 đồng (sáu triệu chín trăm lẻ hai ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0017864 ngày 16 tháng 5 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân, Ngân hàng thương mại cổ phần Q được nhận lại khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch buộc ông Lâm Chí N3 phải nộp 5.488.000 đồng (năm triệu bốn trăm tám mươi tám ngàn đồng).

Án xử sơ thẩm, các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Việt Triều